TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2017/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 16 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 526/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1997; HKTT: Thôn Đ, xã H, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: Thôn P, thị trấn T, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1995; HKTT: Thôn Đ, xã H, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Hữu M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N là người trực tiếp nuôi con chung là cháu Nguyễn Hữu Minh Q, sinh ngày 02/01/2015. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không có.

- Về án phí: Chị N phải chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA /2017/0000311 ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- UBND xã Hoà Long, TP Bắc Ninh;
- CCTHADS TP Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Hà